TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 369/2017/QĐST-HNGĐ	*Rạch Giá, ngày 11 háng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 292/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2017 giữa:

*** Nguyên đơn: Chị T, sinh năm 1995**

Địa chỉ: Số 94/10 đường H, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

*** Bị đơn: Anh Q, sinh năm 1988**

Địa chỉ: Số 18, Khu phố 3, phường T, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 90, 92 và Điều 94 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Q và chị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Q và chị T xác định có 01 người con chung tên H, sinh ngày 09/12/2012. Anh Q, chị T thỏa thuận thống nhất giao cháu H cho chị T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị T không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Q có quyền qua lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung: Anh Q và chị T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí thuận tình ly hôn:** Mỗi bên phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)*, chị T tự nguyện nộp thay cho anh Quý 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng)*. Chị T đã tạm nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009398 ngày 17/08/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá nên được khấu trừ. Chị T được hoàn trả lại số tiền còn thừa là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự.
- VKSND TP. Rạch Giá
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Thùy Linh